

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH BÌNH PHƯỚC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /2015/NQ-HĐND

Đồng Xoài, ngày 30 tháng 7 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số nội dung chi đối với công tác  
xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
**KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/01/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 18/6/2015; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND-VHXH ngày 10/7/2015 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định một số nội dung chi đối với công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số nội dung chi ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Giáo viên chuyên trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục thuộc các cấp học trên địa bàn xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Phước;

- Cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh;

- Ban chỉ đạo và người tham gia công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục;

- Các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.

## 2. Nội dung và mức chi

a) Chi cho hỗ trợ hoạt động huy động học viên ra lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục là 40.000 đồng/học viên/lớp.

b) Chi thấp sáng đối với lớp học xóa mù chữ, phổ cập ban đêm 150.000 đồng/tháng/lớp (nếu học ban đêm).

c) Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập (Chi và quyết toán theo thực tế).

d) Chi hỗ trợ hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện phổ cập các cấp (tỉnh; huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn) từ phổ cập mầm non năm tuổi đến phổ cập trung học: 1% trên tổng số kinh phí được quyết toán (chi mỗi cấp quản lý).

đ) Chi phụ cấp cho giáo viên chuyên trách xóa mù chữ, phổ cập giáo dục xã, phường, thị trấn; cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh, cụ thể:

- Đối với giáo viên chuyên trách xóa mù chữ, phổ cập giáo dục xã ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ): được hưởng phụ cấp bằng 70% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng;

- Đối với giáo viên chuyên trách xã, phường, thị trấn (không thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn): được hưởng phụ cấp bằng 30% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng;

- Đối với cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh được hưởng phụ cấp bằng 20% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng.

3. Đối với nội dung khác chi cho công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015.

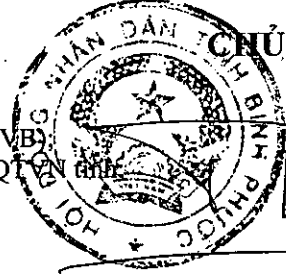
4. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia được phân bổ hàng năm và khả năng đối ứng của ngân sách tỉnh hàng năm, các nguồn thu hợp pháp khác theo đúng quy định.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2015 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *nh*

- UBND; Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ GD&ĐT, Bộ Tài Chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTQTVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở GD&ĐT;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Tấn Hưng*  
**Nguyễn Tấn Hưng**